

CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
(Thực hiện: 1 tuần: Từ ngày 29/12/2025 – 31/12/2025)

Ngày dạy: Thứ 2 /29/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC

N-L: Bật nhảy từ trên cao xuống 30-45cm

TC: Chuyển quả

I. Mục tiêu

- 4,5t: Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Bật nhảy từ trên cao xuống 30 - 45cm. Trẻ biết nhún chân và bật lên cao đúng cách, tiếp đất nhẹ nhàng bằng 2 đầu mũi bàn chân, tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng.
- 4,5t: Trẻ nói được tên vận động: Bật nhảy từ trên cao xuống 30 - 45cm. Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi của trò chơi: Chuyển vòng nối tiếp.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết lắng nghe hiệu lệnh của cô, hứng thú tập luyện và chơi với bạn bè mạnh dạn, tự tin.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Bục cao 30 -45 cm, Vạch chuẩn, sắc xô

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô gọi trẻ lại gần, trò chuyện về chủ đề: ->Cô dẫn dắt trẻ vào bài	- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe
2. Khởi động - Cho trẻ đi thành vòng tròn trên nền hạc bài hát: Mời anh lê tàu lửa kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. - Chuyển đội hình thành 2 hàng ngang	- Trẻ thực hiện
3. Trọng động a. Bài tập phát triển chung - Tay: Đưa 2 tay lên cao vỗ vào nhau. - Lưng, bụng: Hai tay chống hông, quay sang phải, sang trái. - Chân: Bật tách khếp chân. b. Vận động cơ bản N -L: Bật nhảy từ trên cao xuống 30-45 cm - Cô giới thiệu vận động - Cô làm mẫu lần 1 không phân tích - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác - TTCB: Cô đứng trên bục bằng 2 chân, tay đưa từ sau ra trước đồng thời hơi khuỵu gối, khi có hiệu	- 2 lần x 8 nhịp - 2 lần x 8 nhịp - 3 lần x 8 nhịp - Trẻ chú ý quan sát cô làm mẫu

lệnh, cô nhún chân và bật lên cao khi rơi chạm đất bằng 2 đầu bàn chân, gối hơi khuyu, tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. * Trẻ thực hiện. - Cô cho 1 trẻ khá lên tập trước - Lần lượt cho trẻ ở các nhóm thi đua nhau tập - Cô bao quát ra hiệu lệnh cho trẻ tập, và sửa sai cho trẻ kịp thời. - Cô nhận xét trẻ, hỏi lại trẻ tên bài tập. 4. Trò chơi: Chuyền quả - Cô giới thiệu trò chơi - Cô nói cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần - Bao quát nhận xét trẻ chơi - Cùng cổ lại tên trò chơi 5. Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân.	- Trẻ lắng nghe, quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ thi đua - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU DẠY TĂNG CƯỜNG TIẾNG VIỆT

Dạy từ mới: Con voi, con hổ, con hươu cao cổ.

Dạy câu mới: Con voi có 2 tai rất to và cái vòi rất dài. Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ. Con hươu cao cổ có cái cổ rất dài và thích ăn lá cây.

I. Mục tiêu

- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ hiểu nghĩa và nói rõ ràng các từ, câu mới
- Trẻ 4+5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng được các câu. Có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia hoạt động. Trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng phối hợp và giúp đỡ nhau khi tham gia các hoạt động.
- + Trẻ 5 tuổi có thể đặt một số câu mới với các từ vừa học. Trẻ biết vận dụng các câu, từ phù hợp với các tình huống; điều chỉnh giọng nói phù hợp trong giờ học.
- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động và khi trả lời các câu hỏi.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Hình ảnh (sidles) về một số con vật: Con voi, con hổ, con hươu cao cổ
- Máy tính, nhạc bài hát “ Chú voi con ở bản đôn”....

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô và trẻ hát bài “ Đố bạn” - Cô dẫn dắt trẻ vào bài 2. Học từ và câu mới * Dạy từ “ Con voi”, câu mới “Con voi có 2 tai rất to và cái vòi rất dài”	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ nghe

- Cô cho quan sát tranh con voi và hỏi trẻ: - Đây là con gì? + Cô cho cả lớp nói từ “Con voi” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói - Các con xem tai con voi thế nào? - Đây gọi là cái gì của con voi? - Cô nói câu “Con voi có 2 tai rất to và cái vòi rất dài” + Cho trẻ nói câu “Con voi có 2 tai rất to và cái vòi rất dài” theo lớp, tổ, cá nhân - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gợi ý cho trẻ 5T đặt câu khác * Dạy từ: Con hổ - Câu: Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ* - Cô cho quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ: - Đây là con gì? + Cô cho cả lớp nói từ “Con hổ” cùng cô + Cho tổ, cá nhân trẻ nói - Cho cô biết con hổ sống ở đâu nào? - Con hổ là con vật ntn? - Cô nói câu “Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ” + Cho trẻ nói câu “Con hổ sống trong rừng là loài động vật hung dữ” theo lớp, tổ, cá nhân - Cô động viên, khuyến khích trẻ nói và chú ý sửa sai cho trẻ - Gợi ý cho trẻ 5T đặt câu khác * Dạy từ: Con hươu cao cổ – Câu: con hươu cao cổ có cái cổ rất dài và thích ăn lá cây - Cô dạy tương tự như trên 3. Luyện tập thực hành câu vừa học - Giới thiệu tên trò chơi: Lăn bóng - Hướng dẫn cách chơi: Trên quả bóng có các hình ảnh Gà mái, con vịt, con mèo. Cho trẻ ngồi thành vòng tròn xen kẽ các độ tuổi, cô lăn bóng về phía trẻ, bóng lăn đến ai bạn đó phải nói được các từ và câu vừa học dán trên quả bóng. Cho cả lớp nhắc lại. Sau đó cho trẻ tự chơi. - Cô khuyến khích trẻ 5T đặt câu mới với từ đã học. - Tổ chức chơi: Trẻ chơi - Bao quát, sửa sai, động viên trẻ. 5. Kết thúc- Trẻ ra chơi.	- Con voi - Lớp, tổ, cá nhân nói - Tai to - Trẻ trả lời - Lớp, tổ, cá nhân nhắc lại. - 5T đặt câu - Con hổ - Trẻ nói - Tổ, cá nhân trẻ nói - Trong rừng - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ 5t đặt câu - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi
--	--

Ngày dạy: Thứ 3 / 30/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: LQCC

Làm quen chữ cái i, t, c (5e)

I. Mục tiêu

- S. Khoa học: Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái i, t, c. Nêu được đặc điểm, cấu tạo chữ, biết cách chơi, luật chơi khi tham gia các trò chơi
- T. Công nghệ: Trẻ nói được tên các nguyên liệu, biết cách sử dụng các nguyên liệu: quả bông, hạt gạo, que kem,... để tạo thành chữ cái i, t, c
- E. Kỹ thuật: Trẻ biết sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau để tạo ra chữ i, t, c bằng nguyên vật liệu trẻ chọn; rèn cho trẻ kỹ năng phát âm chính xác chữ cái i, t, c; kỹ năng chơi hợp tác với bạn theo nhóm trong khi chơi
- A. Nghệ thuật: Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra chữ i, t, c đẹp mắt.
- M. Toán học: Trẻ đếm các nét, đếm số chữ cái được tạo ra.
- Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng nhồi, gấn, dính các vật liệu để tạo ra chữ i, t, c theo ý thích.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết chơi đoàn kết, giữ gìn sản phẩm đã tạo ra.

II. Chuẩn bị.

1. Chuẩn bị của cô

- Hạt gạo, sỏi, thanh chiếu, đất nặn, bảng con, tranh chữ cái in rõ ràng...
- Thẻ chữ i, t, c nét chữ rời i, t, c.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Thẻ chữ cái i, t, c, bông hoa chữ cái
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gắn kết - Cho trẻ chơi trò chơi: Vũ điệu hóa đá + Các con vừa chơi trò chơi gì? + Đây là chữ cái gì? => Cô thấy đa phần các con đều biết chữ cái i, t và c rồi đấy, nhưng để biết rõ hơn về cấu tạo, cũng như điểm giống và khác nhau của 3 chữ cái i, t, c cô mời các con về nhóm mình để khám phá nhé. 2. Khám phá - Cô cho tổ trưởng lấy một chữ cái về nhóm để khám phá chữ i, t, c. + Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ i, t, c sử dụng thị giác để khám phá, dùng tay sờ theo nét chữ + Lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ i, t, c - Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn, + Con đang khám phá chữ gì?	- Trẻ chơi cùng cô - Trò chơi: Vũ điệu hóa đá - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe . - Trẻ về chỗ. - Trẻ thực hiện

+ Chữ i,t,c có những nét nào? + Chữ này phát âm như thế nào? 3. Chia sẻ - Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được. + Con đã cùng các bạn nhóm mình khám phá chữ gì? + Chữ đó phát âm như thế nào? + Cho trẻ phát âm chữ cái i vừa khám phá (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm) + Chữ i có cấu tạo như thế nào?(cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ) -> Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính cấu tạo chữ i, các kiểu chữ i in thường, in hoa, viết thường. + Nhóm con được khám phá chữ gì nữa? + Cho trẻ phát âm chữ cái t. (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm) + Chữ t có mấy nét? Đó là những nét gì?(cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ) -> Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính cấu tạo chữ t, các kiểu chữ t in thường, in hoa, viết thường. * So sánh: - Chữ i và chữ t giống nhau ở điểm gì? - Chữ i và chữ t khác nhau ở điểm gì? - Cô tổng hợp kiến thức về chữ i,t và chia sẻ cho trẻ. + Cho trẻ xem video điểm giống và khác nhau. + Nhóm con được khám phá chữ gì nữa? + Cho trẻ phát âm chữ cái c. (Cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm) - cô cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ -> Cô cho trẻ ở các nhóm xem video trên máy tính cấu tạo chữ c, các kiểu chữ c in thường, in hoa, viết thường. 4. Áp dụng - Vừa rồi các con đã cùng nhau khám phá, chia sẻ những hiểu biết của mình về chữ i,t,c bây giờ cô mời các con cùng chơi các trò chơi với chữ i,t,c nhé. - Chia lớp làm 2 nhóm, mỗi nhóm tự lựa chọn nguyên vật liệu sẵn có mà cô đã chuẩn bị để ghép chữ I,t,c: - Nhóm 1: Dùng ống hút để ghép chữ. - Nhóm 2: Dùng hạt, hạt để ghép chữ.	- Trẻ ghép - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ nêu cấu tạo - Trẻ xem - Chữ t - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ xem - Chữ c - Trẻ phát âm - Trẻ xem - Trẻ lắng nghe
---	---

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 5. Đánh giá - Cô hỏi ý tưởng sáng tạo chữ cái i,t,c - Cô cho trẻ nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các bạn trong nhóm mình và nhóm khác. - Cô nhận xét chung, động viên những trẻ chưa thực hiện được. * Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng	- Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
--	---

HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Trò chơi mới: Gấu và người thợ săn

I. Mục tiêu

- 4,5t: Trẻ biết tên trò chơi, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi, phát triển khả năng quan sát, sự khéo léo, nhanh nhẹn của đôi chân.
- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, chơi đoàn kết với các bạn.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi

2. Chuẩn bị của trẻ

- Mỗi trẻ một ghế
- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Gợi mở: - Cho trẻ hát bài “ Đố bạn” - Cô dẫn dắt giới thiệu tên trò chơi 2. Giới thiệu cách chơi, luật chơi * Cách chơi: Một trẻ làm người " Đi săn" ngồi ở góc lớp, các trẻ khác làm " gấu". Các "con gấu " ngồi ở ghế, cô yêu cầu mỗi con gấu phải nhớ đúng "hang" của mình. Khi có hiệu lệnh:" Gấu vào rừng kiếm mật ong" thì tất cả các " Con Gấu" ra khỏi "hang" bò xung quanh." Thợ săn" xuất hiện vừa đi vừa hát: - Tất cả các "Con Gấu" chạy về đúng " Hang" của mình. " Thợ săn" vừa hát vừa đuổi bắt" Gấu". - Con gấu nào chậm hoặc nhầm hang phải nhảy lò cò *Luật chơi: Gấu phải về đúng hang của mình Nếu nhầm hang hoặc không kịp về hang phải nhảy lò cò 1 vòng 3. Cô chơi mẫu - Cô cùng 3-4 trẻ chơi mẫu cho cả lớp quan sát 4. Tổ chức chơi	- Trẻ đọc 1 lần - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe cô nói cách chơi - Trẻ lắng nghe cô nói luật chơi - Cả lớp quan sát

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần - Hỏi lại trẻ tên trò chơi	- Trẻ chơi 3-4 lần
5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi

=====

Ngày dạy: Thứ 4/31/12/2025

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Truyện “Chú dê đen”

I. Mục tiêu

- 4-5t: Trẻ hiểu nội dung câu truyện: Câu chuyện kể về 2 chú dê, Dê Trắng là con vật hiền lành, nhút nhát nên bị chó sói ăn thịt, Dê Đen là con vật gan dạ, dũng cảm nên đã đuổi được chó sói vào rừng, biết kể lại câu chuyện: Chú dê đen.

- Trẻ thuộc bài hát: Khám phá khu rừng”, biết trò chuyện về 1 số con vật sống trong rừng.

- 4t: Trẻ có thể bắt trước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện. Biết cách kể tóm tắt câu chuyện có mở đầu và kết thúc.

- 5t: Trẻ có kỹ năng kể diễn cảm câu truyện: Chú dê đen, trả lời rõ ràng, đầy đủ câu. Trẻ biết đóng kịch truyện: Chú dê đen

- Trẻ hứng thú tham gia giờ học, có lòng dũng cảm, mạnh dạn, tự tin.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Máy chiếu, loa..

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng, tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô trò truyện với trẻ về một số con vật sống trong rừng - Cô dẫn dắt trẻ vào bài	- Trẻ trả lời
2. Kể diễn cảm câu truyện - Cô kể lần 1: Cô kể chuyện diễn cảm - Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì? - Cô kể lần 2 kết hợp xem hình ảnh Powerpoint trên máy chiếu. - Cô trích dẫn nội dung truyện: Dê trắng và dê đen vào rừng để tìm thức ăn và cùng gặp chó sói. Vì tính nhút nhát của mình mà dê trắng bị sói dọa phát phát khiếp rồi bị ăn thịt, còn dê đen thông minh, nhanh trí dũng cảm dọa lại sói làm sói hoảng sợ bỏ chạy mà thoát khỏi nguy hiểm, không bị sói ăn thịt.	- Trẻ lắng nghe - Chú dê đen - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát, lắng nghe
3. Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn	

+ Cô vừa kể câu truyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? => Có một chú dê trắng đi tới khu rừng. + Dê trắng đi vào rừng để làm gì? => Bỗng con sói xuất hiện và hỏi. + Sói hỏi dê thế nào? => Dê trắng trả lời...tim tôi đang run sợ + Rồi chuyện gì đã xảy ra? => Một chú dê đen cũng đi tới khu...uống nước suối. + Dê đen cũng gặp ai? + Sói quát hỏi dê đen thế nào? + Dê đen đã trả lời sói như thế nào? + Qua câu chuyện “Chú dê đen” con học tập được tính cách của chú dê nào? Vì sao? - Cô giáo dạy trẻ: Khi gặp khó khăn hay đứng trước nguy hiểm cần bình tĩnh tìm cách giải quyết vấn đề và dũng cảm đối mặt với kẻ gian ác không nên rụt dè, nhút nhát. - Cô cho trẻ vận động bài “ Hai chú dê”. 4. Dạy kể truyện - Cô cho trẻ cả lớp kể cùng cô 1-2 lần. - Hỏi lại trẻ tên câu truyện. *Đóng kịch - Cô cho 3 trẻ 5 tuổi lên đóng kịch cô là người dẫn truyện 5. Kết thúc - Cô cho trẻ đọc bài đồng dao: Con voi, ra chơi.	- Chú dê đen - Dê trắng, dê đen, sói. - Để kiếm ăn - “Dê kia, mày đi đâu?” - Trẻ trả lời - Gặp sói - Trẻ trả lời - Dê đen vì dê đen rất dũng cảm... - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ kể cùng cô - Trẻ đóng kịch - Trẻ đọc và ra chơi
--	--

Từ ngày 01/01 – 02/01/2026

NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH

Tổ trưởng chuyên môn

(Ký duyệt)

Giáo viên

Quàng Thị Phượng

Phùng Thị Thuỷ